

AN NINH - QUÂN SỰ - CHÍNH TRỊ

CHÍNH SÁCH NÂNG CAO NĂNG LỰC
KIỂM SOÁT BẮC CỰC CỦA MỸ HIỆN NAY

Đặng Hoàng Hà*

Ngày nhận bài: 01/12/2025 | Ngày gửi phản biện: 8/12/2025 | Ngày duyệt đăng: 19/12/2025

Tóm tắt: Bài viết phân tích sự chuyển đổi căn bản trong chính sách Bắc Cực của Mỹ. Sự thay đổi này được thúc đẩy bởi ba nguyên nhân chính: i) Sự biến đổi môi trường Bắc Cực Xanh; ii) Sự trỗi dậy của liên minh Nga - Trung Quốc; và iii) Nhu cầu cấp bách về an ninh kinh tế nội địa, thúc đẩy việc khai thác tài nguyên năng lượng và khoáng sản chiến lược. Để ứng phó, Mỹ đã triển khai học thuyết “Giám sát và Phản ứng”, tái cấu trúc hệ thống căn cứ tại Alaska và Greenland. Chính sách an ninh trên hết của Chính quyền Trump nhiệm kỳ hai đã đặt ưu tiên khai thác tài nguyên chiến lược, định hình lại trật tự khu vực. Cạnh tranh Mỹ - Nga - Trung Quốc tiếp tục gay gắt tại một khu vực mang tính chất đặc thù. Trên cơ sở đó, bài viết gợi mở một số hàm ý đối với Việt Nam.

Từ khóa: Chính sách, năng lực, kiểm soát, Bắc Cực, Mỹ.

Abstract: This article analyzes a fundamental shift in Arctic policy of the U.S. This transformation is driven by three primary factors: i) The environmental transition toward a “Blue Arctic”; ii) The rise of the Russia - China alliance; and iii) The urgent imperative for domestic economic security, which promotes the extraction of energy resources and strategic minerals. In response, the U.S. has implemented the “Monitor and Respond” doctrine, restructuring its base network in Alaska and Greenland. The security - first policy of second Trump administration has prioritized the exploitation of strategic resources, thereby reshaping the regional order. Competition among the U.S., Russia, and China continues to intensify in a region with unique characteristics. On this basis, the article proposes several implications for Vietnam.

Keywords: Policy, capabilities, control, the Arctic, the United States.

* TS., Viện Nghiên cứu Châu Âu và Châu Mỹ; Email: dhoangha@gmail.com

Mở đầu

Trong những năm gần đây, hiện tượng băng tan khiến các tuyến đường biển qua khu vực Bắc Cực thuận lợi hơn. Năm 2014, lần đầu tiên có một chuyến tàu hàng không cần tàu phá băng hộ tống đi qua khu vực Bắc Cực. Hành trình qua khu vực Bắc Cực rút ngắn, nên thời gian mất ít hơn cho tuyến vận chuyển Bắc Mỹ - châu Âu - Đông Bắc Á. Không những vậy, tuyến đường qua Bắc Cực có vùng nước sâu, cho phép tàu bè chở hàng hóa nhiều hơn và tiết kiệm chi phí nhiên liệu. Tác động về vận tải lan tỏa tới các tuyến biển liên kết thương mại ở vùng cận Bắc Cực. Các tuyến hàng hải qua biển Bắc, hoặc Đông Siberia đang trở thành tuyến đường biển sôi động.

Khu vực Bắc Cực còn được đánh giá có nhiều nguồn tài nguyên với trữ lượng lớn như vàng, kẽm, nickel, sắt và đặc biệt là dầu mỏ, khí đốt. Cục Khảo sát Địa chất Mỹ ước tính Bắc Cực có trữ lượng 42.000 tỷ m³ khí tự nhiên, 44 tỷ thùng khí đốt hóa lỏng tự nhiên và 90 tỷ thùng dầu thô (nằm trong nhóm mười khu vực có trữ lượng dầu khí nhiều nhất thế giới).

Với việc dễ tiếp cận hơn trước, khu vực ngày càng đóng vai trò quan trọng trong cạnh tranh địa chính trị giữa các nước trong khu vực và thêm vào đó là sự can dự của các cường quốc trên thế giới. Chính vì vậy, nhiều quốc gia đã có chính sách can dự vào khu vực, trong đó có hai cường quốc Mỹ, Nga cùng một số nước có phần đất ở Bắc Cực như Canada, Phần Lan, Đan Mạch, Iceland, Thụy Điển. Trung Quốc tuy không có chủ quyền tại Bắc Cực nhưng cũng đã có chính sách riêng của mình⁽¹⁾. Những mâu thuẫn về chủ quyền, quyền khai thác tại các khu vực ở Bắc Cực ngày càng tăng. Chỉ riêng ở khu vực phía Bắc Băng Dương, hiện tại có ít nhất chín tranh chấp pháp lý và tuyên bố chủ quyền. Mỹ, Nga, Trung Quốc, các quốc gia có ảnh hưởng quan trọng nhất tới quan hệ quốc tế hiện nay, đều can dự đến Bắc Cực.

Đối với Mỹ, nước này là một quốc gia Bắc Cực khi có bang Alaska tiếp giáp và do đó, có các lợi ích chính trị, kinh tế, năng lượng, môi trường và các lợi ích khác trong khu vực. Khi môi trường Bắc Cực thay đổi, Chính phủ Mỹ đã có những bước đi ứng phó và tận dụng thời cơ. Bắc Cực không còn đơn thuần là một vùng đất xa xôi ở Alaska mà đã trở thành tiền tuyến an ninh quan trọng, một kho tàng tài nguyên chiến lược không thể thiếu cho đảm bảo an ninh năng lượng và quá trình chuyển đổi năng lượng.

1. Mỹ điều chỉnh chính sách

Mặc dù Mỹ đã là một quốc gia Bắc Cực kể từ khi mua Alaska vào năm 1867, nhận thức chiến lược về vị thế này cũng đã trải qua những thăng trầm đáng kể. Trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, Bắc Cực là tiền duyên chiến lược để Mỹ kiềm chế Liên Xô; Mỹ và Khối Hiệp ước quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) đã bố trí nhiều binh lực, hệ thống tên lửa quy mô lớn ở vành đai Alaska - Canada - Greenland - Iceland - Anh và Na Uy, biến khu vực thành một vùng đệm về quân sự. Sau sự sụp đổ của Liên Xô, cùng với xu

hướng hợp tác chung trên thế giới, khu vực này bước vào giai đoạn “Biệt lệ Bắc Cực” (Arctic exceptionalism), nơi các căng thẳng địa chính trị tạm gác lại để nhường chỗ cho hợp tác khoa học và môi trường (United States Army, 2021; Maritime Fairtrade, 2025).

Mặc dù vậy, Mỹ vẫn phát triển chiến lược quốc gia đối với Bắc Cực nhằm giải quyết vấn đề an ninh, tài nguyên thiên nhiên và tuyên bố chủ quyền trong khu vực. Điều này bắt đầu từ cuối thời Chính quyền G.W. Bush với việc ban hành “Chỉ thị 66 của Tổng thống về An ninh Quốc gia” (NSPD-66) vào ngày 09/01/2009. Kế hoạch ngắn gọn, mang tính chất tham vọng và vẫn có hiệu lực trong suốt các Chính quyền Obama, Trump và Biden. Thời kỳ Chính quyền Obama, Mỹ tiếp tục thể hiện tham vọng bá chủ ở Bắc Cực, trên danh nghĩa đối phó biến đổi khí hậu và bảo vệ hòa bình ổn định khu vực, Mỹ đã nhận trách nhiệm là “người quản lý” khu vực này. Dưới thời kỳ cầm quyền của Tổng thống D. Trump, Mỹ thực hiện cạnh tranh nước lớn mạnh mẽ, tiến hành bố trí quân sự ở Bắc Cực, tái thành lập Hạm đội 2, tăng cường binh lực ở Bắc Cực, tăng cường các cuộc tập trận quân sự tại trên khắp khu vực để nâng cao kỹ năng chiến đấu trên địa hình, khí hậu vùng cực.

Trong bối cảnh địa chính trị toàn cầu đang có những biến động chưa từng có kể từ sau Chiến tranh Lạnh, đặc biệt là sự kiện xung đột Nga - Ukraine và mở rộng của NATO, khu vực Bắc Cực đã chuyển dịch từ trạng thái “Biệt lệ Bắc Cực” sang trạng thái cạnh tranh trực diện. Sự thay đổi này không chỉ là về cách diễn ngôn, mà còn phản ánh trong nhận định về lợi ích cốt lõi của Mỹ. Mỹ không còn nhìn Bắc Cực chỉ qua lăng kính của Alaska, mà coi đây là một phần không thể tách rời của cấu trúc an ninh toàn cầu, kết nối Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương với Bắc Đại Tây Dương. Việc bảo vệ Bắc Cực hiện nay đồng nghĩa với việc bảo vệ “sườn phía Bắc” của khối NATO và các tuyến đường chiến lược tới lục địa Bắc Mỹ (Ferdı Güçyetmez, 2024).

1.1. Điều chỉnh về chính sách quốc phòng

Từ năm 2021, Hải quân Mỹ đã đưa ra khái niệm Bắc Cực Xanh (Blue Arctic) để mô tả sự biến đổi của khu vực, từ một Bắc Cực Trắng (White Arctic) sang một đại dương mở có thể tiếp cận trong thời gian dài hơn so với trước đó (Maritime Fairtrade, 2025). Sự chuyển đổi này mang tính hai mặt đối với Mỹ. *Một mặt*, Bắc Cực Xanh tạo thuận lợi cho các tuyến hàng hải Tuyến đường biển phương Bắc (Northern Sea Route - NSR) dọc theo bờ biển nước Nga và Hành lang Tây Bắc (Northwest Passage - NWP) qua Canada, cũng như tăng khả năng tiếp cận các nguồn tài nguyên chưa được khai thác. *Ngược lại*, vùng biển đóng băng là khu vực đệm tự nhiên bảo vệ biên giới phía Bắc của Mỹ. Các vùng biển vốn không thể tiếp cận giờ đây trở thành các tuyến đường tiềm năng cho tàu ngầm, tàu mặt nước và các hoạt động thương mại lưỡng dụng của đối phương (Defense Security Cooperation Agency, 2024).

Các tài liệu chiến lược được công bố trong những năm tiếp theo, đặc biệt là Chiến lược Quốc gia về Khu vực Bắc Cực năm 2022 (White House, 2022) và bản cập nhật Chiến lược Bắc Cực của Bộ Quốc phòng Mỹ năm 2024, xác nhận sự chuyển dịch xu thế từ “hợp tác” sang “cạnh tranh” (U.S. Department of Defense, 2024). Chiến lược Bắc Cực của Mỹ xác định khu vực này là một không gian cạnh tranh chiến lược trực tiếp, có vai trò quan trọng đối với an ninh nội địa, bảo vệ chủ quyền và duy trì các cam kết, hiệp ước quốc phòng. Khác với các chiến lược trước đó tập trung vào hợp tác khoa học, Chiến lược năm 2024 và các chỉ đạo thực thi chiến lược được ban hành năm 2025 nhấn mạnh cách tiếp cận “Giám sát và phản ứng” (U.S. Department of Defense, 2024). Sự thay đổi này xuất phát từ nhận thức rằng Mỹ đang tụt hậu về khả năng hiện diện so với Nga, thậm chí so với Trung Quốc. Đây là thừa nhận thực tế rằng Mỹ không thể và không nên duy trì một lực lượng lớn quân sự tại vùng Bắc Cực rộng lớn và khắc nghiệt, thay vào đó, chiến lược này dựa vào các năng lực theo dõi và phản ứng:

- Khả năng phát hiện, theo dõi và xác định các mối đe dọa trên, dưới và trong lòng biển và không gian vũ trụ. Điều này đòi hỏi hệ thống cảm biến tiên tiến, vệ tinh và sự chia sẻ thông tin tình báo các đồng minh (Ferdı Güçyetmez, 2024).

- Khả năng phản ứng linh hoạt: Duy trì các lực lượng có khả năng triển khai nhanh chóng đến khu vực khi phát hiện mối đe dọa, thay vì đồn trú cố định. Điều này được hỗ trợ bởi các cuộc tập trận thường xuyên để làm quen với môi trường cực địa (Kyle Rempfer, 2021).

Trên cơ sở đó, Mỹ đã cơ cấu lại các căn cứ của mình ở vùng cực:

- i) Căn cứ Pituffik (Căn cứ Không quân Thule cũ) có vai trò quan trọng trong hệ thống phòng thủ tên lửa của Mỹ. Nằm ở vị trí cực Bắc của Greenland, căn cứ này tạo ra khả năng cảnh báo sớm đối với các tên lửa đạn đạo xuyên lục địa (ICBM) từ các đối thủ tiềm năng qua Bắc Cực nhắm vào Bắc Mỹ. Mỹ đã đầu tư mạnh mẽ vào việc nâng cấp radar AN/FPS-132 tại Pituffik. Các báo cáo năm 2025 cho thấy, Mỹ đang triển khai thêm các lớp phòng thủ tên lửa, bao gồm cả khả năng đánh chặn, để bảo vệ chính căn cứ này, biến căn cứ này thành một phần của hệ thống phòng thủ tên lửa và không gian (Michael Peck, 2025). Ngoài cảnh báo tên lửa, Pituffik còn đóng vai trò quan trọng trong giám sát không gian và điều khiển vệ tinh, hỗ trợ trực tiếp cho Bộ Tư lệnh Không gian (US Space Command) và Bộ Chỉ huy Phòng không Bắc Mỹ (NORAD). Đầu năm 2025, cuộc tập trận Operation Noble Defender diễn ra tại Pituffik với sự tham gia của tiêm kích F-16, F-35 và các lực lượng Canada, Đan Mạch cho thấy Mỹ đang tích cực diễn tập khả năng bảo vệ chính căn cứ này trước các cuộc tấn công phủ đầu. Việc bảo vệ Pituffik không đơn thuần vì một căn cứ mà là bảo vệ trung tâm của hệ thống phòng thủ tên lửa Bắc Mỹ.

ii) Các căn cứ tại Alaska được quân đội Mỹ coi là điểm chốt chặn ban đầu, cũng như là nơi xuất phát lực lượng ở phạm vi toàn cầu.

- Không quân: Căn cứ Không quân Eielson và Căn cứ Elmendorf - Richardson tập trung số lượng máy bay chiến đấu thế hệ thứ 5 (F-35A và F-22) lớn nhất thế giới. Vào năm 2025, các phi đội F-35 tại Eielson đã đạt khả năng thực hiện các chiến dịch trên Thái Bình Dương và Bắc Cực, chứng minh khả năng rắn đẽ của Mỹ (Mary Murray, 2025).

- Lục quân: Sư đoàn Dù 11 của Mỹ được tái tổ chức nhằm nâng cao năng lực tác chiến vùng cực (United States Army, 2021).

Tuy nhiên, vùng lãnh thổ Bắc Cực của Mỹ thiếu cơ sở hạ tầng như cảng nước sâu, căn cứ quân sự và các tàu phá băng công suất lớn. Năng lực hiện diện trên mặt nước của Mỹ tại Bắc Cực hạn chế khi so sánh với hạm đội của Nga (hơn 40 tàu, bao gồm tàu hạt nhân) và sự tăng cường hiện diện của Trung Quốc. Mỹ chỉ dựa vào hai tàu phá băng cũ: tàu hạng nặng USCGC Polar Star (được đưa vào hoạt động từ năm 1976) và tàu hạng trung USCGC Healy. Sự cố hỏa hoạn xảy ra trên tàu Healy vào tháng 7/2024 đã buộc tàu này phải hủy bỏ nhiệm vụ và quay về cảng Seattle để sửa chữa.

Việc thiếu các tàu dự phòng đồng nghĩa với việc Mỹ thiếu năng lực phá băng tại Bắc Cực. Trong khi đó, Chương trình đóng tàu phá băng hạng nặng mới (Polar Security Cutter - PSC) là một minh chứng về chậm trễ trong chương trình mua sắm quốc phòng và hạn chế của ngành công nghiệp đóng tàu nội địa của Mỹ. Kế hoạch bàn giao tàu vào đã lùi từ năm 2024 đến năm 2029 hoặc năm 2030 và chi phí đội lên tới 2,4 tỷ USD mỗi tàu. Điều này tạo ra một “khoảng trống rủi ro” kéo dài 5-6 năm (Michael Wenger, 2025).

Đứng trước nguy cơ tụt hậu, tháng 10/2025, Chính quyền D. Trump đã thực hiện một bước đi táo bạo: ký kết Biên bản Ghi nhớ với Phần Lan và Canada trong khuôn khổ Hiệp ước ICE (Icebreaker Collaboration Effort), cho phép đóng tàu phá băng quân sự ngoài nước Mỹ, đi ngược lại tinh thần của Đạo luật Jones bảo hộ ngành đóng tàu Mỹ trong gần một thế kỷ (Aaron-Matthew Lariosa, 2025). Đây là sự thừa nhận rằng, Mỹ không thể đơn phương duy trì cán cân quyền lực tại Bắc Cực nếu không có năng lực công nghiệp của các đồng minh (Homeland Security, 2025). Quyết định này dựa trên tính toán thực dụng: Phần Lan có thể giao tàu trong vòng 36 tháng, trong khi các xưởng của Mỹ cần tới 8-10 năm. Thỏa thuận cũng bao gồm việc chuyển giao công nghệ để các tàu tiếp theo có thể được đóng tại Mỹ, cho phép Mỹ tận dụng năng lực đóng tàu vượt trội của Phần Lan (nước thiết kế 80% tàu phá băng trên thế giới) và Canada (nước sở hữu hạm đội tàu phá băng lớn thứ hai thế giới) để đẩy nhanh quá trình tái thiết hạm đội của mình. Động thái này không chỉ giải quyết nhu cầu cấp bách về thiết bị, mà còn củng cố liên minh công nghiệp giữa các quốc gia Bắc Cực phương Tây, tạo ra một mặt trận thống nhất về công nghệ hàng hải đối trọng với Nga và Trung Quốc (Homeland Security, 2025).

1.2. Chủ quyền lãnh thổ, khoáng sản chiến lược và năng lượng

Tháng 12/2023, Mỹ đã thực hiện một bước đi táo bạo nhằm mở rộng chủ quyền kinh tế bằng việc công bố giới hạn của thềm lục địa mở rộng (Extended Continental Shelf - ECS). Tuyên bố này bao gồm khoảng một triệu km² đáy biển, phần lớn nằm ở Bắc Cực và biển Bering (U.S. Department of State, n.d). Khu vực này được đánh giá chứa trữ lượng lớn dầu khí và giàu khoáng sản như cobalt, nickel, đất hiếm cần thiết cho pin xe điện và các hệ thống vũ khí công nghệ cao (Bureau of Ocean Energy Management, n.d). Do Mỹ chưa phê chuẩn Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS), tuyên bố này đã bị Nga và Trung Quốc phản đối kịch liệt. Nga lập luận rằng, Mỹ đang “chọn lọc lợi ích” - muốn hưởng quyền mở rộng thềm lục địa theo quy định của UNCLOS mà không chịu các nghĩa vụ của thành viên (Caliber.Az, 2024). Trung Quốc sử dụng diễn ngôn về “di sản chung của nhân loại” đối với vùng đáy biển quốc tế để bác bỏ yêu sách của Mỹ.

Bên cạnh đó, quan hệ đồng minh thân cận giữa Mỹ và Canada vẫn tồn tại một điểm nghẽn chiến lược: quy chế pháp lý của Tuyến Hành lang Tây Bắc (NWP). Mỹ coi NWP là một “eo biển quốc tế”, nơi tất cả các tàu nước ngoài có quyền quá cảnh mà không cần xin phép. Canada xem NWP là “nội thủy” dựa trên danh nghĩa lịch sử, và Canada có toàn quyền kiểm soát (Günther Handl, 2013). Với lượng tàu lưu thông gia tăng kỷ lục vào năm 2024 - 2025, áp lực giải quyết vấn đề này đang lớn dần. Mỹ lo ngại rằng nếu công nhận yêu sách của Canada, nó sẽ tạo tiền lệ xấu cho các eo biển chiến lược khác trên thế giới (như Eo biển Hormuz hay biển Đông). Ngược lại, nếu để NWP là eo biển quốc tế có thể mở đường cho tàu chiến Trung Quốc và Nga đi qua phía Bắc nước Mỹ. Không chỉ vậy, mối quan hệ giữa Mỹ và Vương quốc Đan Mạch lại dậy sóng vào cuối năm 2025 xoay quanh vấn đề Greenland. Mỹ tham vọng đảm bảo quyền tiếp cận các mỏ đất hiếm tại Greenland và duy trì hoạt động của Căn cứ Pituffik, nhưng cách tiếp cận mang tính áp đặt đang làm rạn nứt sự đoàn kết giữa các đồng minh NATO (Erdem Lamazhapov and Andreas Østhagen, 2025).

Về vấn đề năng lượng: Khi bắt đầu nhiệm kỳ thứ hai vào năm 2025, Tổng thống D. Trump thông qua các sắc lệnh hành pháp “Giải phóng Năng lượng Mỹ” (Unleashing American Energy) với ưu tiên an ninh quốc gia trên hết. Điều này dẫn đến việc xem xét lại các cam kết môi trường và tập trung vào việc củng cố “chủ quyền năng lượng” tại Alaska như một phần của chiến lược an ninh toàn cầu. Alaska được ví như “kho dự trữ chiến lược khoáng sản” của Mỹ. Vùng đất bang này chứa 49/50 loại khoáng sản được Chính phủ Mỹ liệt kê là thiết yếu cho an ninh quốc gia (SFA Oxford, n.d). Hai dự án lớn ở khu vực này thể hiện sự xoay chiều này trong chính sách năng lượng của Mỹ là dự án tuyến đường Ambler và mỏ Graphite One.

Dự án tuyến đường Ambler là ví dụ điển hình nhất về sự xung đột giữa an ninh kinh tế và bảo vệ môi trường trong chính sách của Mỹ. Dự án đường bộ dài hơn 340 km kết nối tới khu mỏ Ambler. Dưới thời kỳ Tổng thống J. Biden, dự án bị dừng vào năm 2024 nhằm bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, dự án đã được Chính quyền Trump 2.0 phê duyệt vào tháng 10/2025 với lý do vì “an ninh quốc gia và chuỗi cung ứng”. Sự đảo chiều chính sách này cho thấy tính chất dễ biến động của chiến lược tài nguyên Mỹ tại Bắc Cực, phụ thuộc lớn vào chu kỳ chính trị. Khu vực Ambler chứa trữ lượng lớn đồng, kẽm, chì, vàng và coban, những khoáng sản thiết yếu cho công nghiệp quốc phòng và năng lượng tái tạo mà Mỹ đang muốn giảm sự phụ thuộc vào Trung Quốc.

Mỏ Graphite One: Tại bán đảo Seward, dự án mỏ Graphite One đang được đẩy mạnh để cung cấp than chì cho pin xe điện, vật liệu mà Mỹ phụ thuộc hoàn toàn vào nhập khẩu. Trong bối cảnh Trung Quốc kiểm soát phần lớn nguồn cung than chì thế giới, Mỹ đã xếp dự án này vào diện ưu tiên cao nhất để đẩy nhanh cấp phép. Bộ Quốc phòng Mỹ tài trợ trực tiếp cho dự án này, khẳng định mối liên quan mật thiết giữa tài nguyên Bắc Cực và an ninh quốc phòng. Tuy nhiên, việc dự án vẫn phụ thuộc vào công nghệ sơ chế ban đầu của Trung Quốc cho thấy sự phức tạp trong việc tách rời chuỗi cung ứng.

Việc tái khởi động dự án Đường Ambler, phê duyệt khai thác mỏ Graphite One theo cơ chế FAST-41, và quyết định lịch sử về việc đóng tàu phá băng tại nước ngoài (Hiệp ước ICE) phản ánh Mỹ ưu tiên an ninh quốc gia hơn các quy tắc bảo hộ truyền thống.

2. Cạnh tranh địa - chính trị tại vùng Bắc Cực

2.1. Nga: Mối đe dọa cấp bách

Mỹ luôn xác định Nga là “mối đe dọa cấp bách” và lâu dài tại Bắc Cực. Nga sở hữu vùng lãnh thổ rộng nhất tại đây và xác định khu vực này phục vụ phát triển kinh tế và triển khai chiến lược hạt nhân. Mỹ thúc đẩy mạnh mẽ việc bố trí quân sự ở Bắc Cực, điều này làm Nga phải tăng cường những chiến lược khác chế. Trong khi Mỹ và các quốc gia cũng muốn lấy phần lợi ích tại Bắc Cực thì Nga phải củng cố quốc phòng để bảo vệ lợi ích của mình ở khu vực lạnh lẽo này. Xét một cách tổng thể trên phương diện diện tích lãnh thổ, lượng tài nguyên chiếm giữ, Nga là quốc gia lớn nhất ở khu vực Bắc Cực. Mỹ cùng với các quốc gia đồng minh, các quốc gia thân thiện với Mỹ đang tiến hành liên kết, hình thành sức ép chiến lược đối với Nga từ hướng Đông và hướng Tây với cường độ mạnh. Vì vậy, việc phá vòng vây ở phía Bắc đe dọa lãnh thổ Mỹ là một sự lựa chọn chiến lược tương đối khả thi của Nga. Nga đã củng cố các căn cứ của mình tại bán đảo Kola và vùng biển Barents nhằm bảo vệ các tàu ngầm hạt nhân mang tên lửa đạn đạo (SSBN) - lực lượng răn đe hạt nhân chủ chốt của họ. Việc Nga triển khai tàu

ngầm có khả năng mang đầu đạn hạt nhân tại căn cứ Murmansk, triển khai các hệ thống phòng thủ bờ biển S-400 và tên lửa siêu thanh mang tính chất răn đe trực tiếp các lực lượng Mỹ và NATO ở Bắc Đại Tây Dương.

Nga tái tổ chức các lực lượng được triển khai tại Bắc Cực theo hướng tinh gọn. Nga xây dựng các đơn vị quân đội chuyên biệt ở vùng Bắc Cực bởi vì hoạt động quân sự ở khu vực này có những đặc điểm không giống với các địa bàn hoạt động quân sự khác: năng lực trong điều kiện thời tiết rất phức tạp, môi trường băng giá và nền nhiệt rất thấp. Ngoài ra, Nga cũng đã hình thành Bộ Tư lệnh của các cụm quân mới trên các đảo phương Bắc. Bộ Tư lệnh chiến lược Bắc Cực có nhiều tàu chiến và một bộ phận lực lượng phòng không - không quân thuộc Hạm đội biển Bắc chịu sự quản lý trực tiếp. Một mạng lưới radar dày đặc bao quát khu vực Bắc Cực được xây dựng để tăng cường lực lượng phòng thủ. Bên cạnh đó, Nga coi Tuyến đường biển phương Bắc (NSR) là một tuyến đường thủy nội địa và yêu cầu các tàu quốc gia khác khi đi qua thì phải xin phép và sử dụng tàu dẫn đường của Nga. Mỹ bác bỏ yêu sách này vì coi đây là vùng biển quốc tế. Sự kiểm soát của Nga đối với NSR là công cụ để kiểm soát tuyến thương mại hàng hóa và quân sự Á - Âu (Kiel Pechko, 2025).

Sự cạnh tranh giữa hai cường quốc là Nga và Mỹ ở Bắc Cực ngày càng căng thẳng hơn khi khu vực này được cho là có thể chiếm tới 40% dự trữ dầu của cả thế giới và còn có cả khí đốt thiên nhiên. Khu vực Murmansk được coi là “cửa ngõ năng lượng phía Bắc của Nga” và Tổng thống V. Putin đã phát biểu: “Các mỏ ngoài khơi, đặc biệt là ở Bắc Cực, sẽ chẳng quá lời khi nói rằng đây là nguồn dự trữ chiến lược của chúng ta cho thế kỷ XXI” (Tim Marshall, 2021, tr. 403).

2.2. Trung Quốc: Tham vọng “Cận Bắc Cực”

Vai trò của Trung Quốc tại Bắc Cực được Mỹ đánh giá là một thách thức mang tính dài hạn. Mặc dù không có lãnh thổ tại Bắc Cực, Trung Quốc đã tự tuyên bố là một “quốc gia cận Bắc Cực” vào năm 2018, một thuật ngữ mà Mỹ kịch liệt bác bỏ (Michael R. Pompeo, Rovaniemi, 2019). Mỹ đặc biệt lo ngại về đội tàu nghiên cứu của Trung Quốc. Các hoạt động thu thập dữ liệu về độ mặn, nhiệt độ và cấu trúc đáy biển của các tàu này có giá trị lưỡng dụng, vừa phục vụ khoa học, vừa cung cấp dữ liệu quan trọng cho hoạt động quân sự.

Sự kiện khinh khí cầu của Trung Quốc đi qua Bắc Cực vào tháng 02/2023 bộc lộ những điểm mù trong hệ thống phòng không. Trong cuộc tập trận Arctic Edge 2025, Mỹ đã thử nghiệm sử dụng các khinh khí cầu tầm cao như một giải pháp chi phí thấp nhằm tăng cường lớp giám sát, bổ sung cho mạng lưới do thám vệ tinh, vốn bị hạn chế năng lực bởi khí hậu khắc nghiệt vùng Bắc Cực.

Bộ An ninh Nội địa Mỹ đã cảnh báo về sự gia tăng chưa từng có của các tàu nghiên cứu và tàu hải cảnh Trung Quốc hoạt động ở Bắc Cực mùa hè năm 2025. Lực lượng tuần duyên Mỹ đã phải triển khai để giám sát chặt chẽ nhóm năm tàu nghiên cứu của Trung Quốc hoạt động ngay sát vùng đặc quyền kinh tế Mỹ. Những hoạt động này không chỉ nhằm mục đích thu thập tình báo mà còn để kiểm tra năng lực phản ứng của Bộ Tư lệnh Bắc Mỹ (NORTHCOM) và Bộ Chỉ huy Phòng không Bắc Mỹ (NORAD) (Dzirhan Mahadzir, 2025).

Từ năm 2022, Trung Quốc thâm nhập sâu hơn vào Bắc Cực thông qua các dự án hợp tác với Nga. Mỹ lo ngại sự hợp tác này có thể dẫn đến sự hiện diện quân sự của Trung Quốc tại Bắc Cực dưới vỏ bọc hợp tác kỹ thuật hoặc bảo vệ lợi ích kinh tế (Defense Security Cooperation Agency, 2024). Nga, dù luôn cảnh giác với sự hiện diện của Trung Quốc tại “sân sau” của mình, vẫn mở cửa tuyến đường biển phương Bắc (NSR) cho Trung Quốc do áp lực kinh tế và sự bao vây, cấm vận từ phương Tây.

Từ năm 2024, các hoạt động quân sự chung giữa Nga và Trung Quốc đã gia tăng cả về tần suất và độ phức tạp. Lần đầu tiên, máy bay ném bom chiến lược H-6K của Trung Quốc và Tu-95 của Nga đã thực hiện các cuộc tuần tra chung, bay vào Vùng nhận diện phòng không (ADIZ) của Alaska (Erdem Lamazhapov and Andreas Østhagen, 2025). Sự kiện này đánh dấu việc Trung Quốc hiện thực hóa tuyên bố nước này là một “quốc gia cận Bắc Cực” có khả năng triển khai sức mạnh quân sự ngay gần biên giới Mỹ. Hải quân hai nước cũng đã tiến hành các cuộc tuần tra chung tại biển Bering và Bắc Thái Bình Dương.

2.3. NATO mở rộng

Việc Phần Lan và Thụy Điển gia nhập NATO (hoàn tất vào năm 2024) đồng nghĩa bảy trong số tám quốc gia Bắc Cực là thành viên của liên minh quân sự này. Điều này mang lại cho Mỹ một lợi thế chiến lược to lớn: khả năng giám sát và kiểm soát toàn bộ phía Tây Bắc Cực và biển Baltic. Mỹ đã tận dụng cơ hội này để đưa Alaska vào cấu trúc phòng thủ Bắc Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Cuộc tập trận Northern Edge 2025 và Arctic Edge 2025 không chỉ là các hoạt động huấn luyện đơn lẻ mà là sự thể hiện khả năng hiệp đồng tác chiến xuyên biên giới, nơi các lực lượng của Mỹ, Canada, Đan Mạch và Vương quốc Anh hoạt động như tập thể thống nhất. Tuy nhiên, điều này cũng làm gia tăng “thế lưỡng nan về an ninh”, khi Nga cảm thấy bị bao vây hoàn toàn về mặt địa lý tại Bắc Cực, có thể dẫn đến các phản ứng răn đe của nước này (Diego Laje, 2024).

Kết luận

Tóm lại, Mỹ đang xoay trục về Bắc Cực không phải vì nước này lựa chọn mà vì sự cần thiết. Chính sách nâng cao năng lực kiểm soát Bắc Cực của Mỹ được thể hiện ở các khía cạnh:

- *Về chiến lược*, đây là vai trò quan trọng nhất khi Bắc Cực là tiền tuyến nơi Mỹ đối diện với các thách thức trực tiếp. Hiệp ước ICE là bước đi để khắc phục điểm yếu về tàu phá băng và cho thấy an ninh quốc gia quan trọng hơn chủ nghĩa bảo hộ công nghiệp. Cùng với điều đó, việc Mỹ đang nhanh chóng quân sự hóa Bắc Cực (hiện đại hóa radar tại Greenland, triển khai F-35 tại Alaska) cho thấy quyết tâm bảo vệ chủ quyền bằng sức mạnh. Mỹ đã thành công trong việc quốc tế hóa gánh nặng an ninh thông qua NATO và các đối tác Bắc Âu.

- *Về kinh tế*, Mỹ đang quyết liệt biến Alaska thành kho dự trữ tài nguyên chiến lược để tránh phụ thuộc vào Trung Quốc, chấp nhận các tác động không tốt tới môi trường và xã hội địa phương. Việc khai thác tài nguyên Bắc Cực (dầu, khoáng sản) không còn chỉ là vấn đề kinh tế mà đã được định khung lại, là vấn đề an ninh quốc gia, và vượt qua các rào cản môi trường.

- *Về môi trường*, các chính sách cắt giảm ngân sách khoa học và di dời dân cư đang làm xói mòn chính khả năng chống/thích ứng cần thiết trước biến đổi khí hậu.

- *Thách thức đa phương*: Mỹ đang phải điều hướng một môi trường ngoại giao phức tạp: đối đầu với Nga, cạnh tranh với Trung Quốc, tranh chấp pháp lý với Canada, và xoa dịu các cộng đồng cư dân bản địa.

Giai đoạn 2025-2035 sẽ là thập kỷ quyết định đối với vị thế của Mỹ tại Bắc Cực. Không còn là một vùng đệm, Bắc Cực đã trở thành một không gian nơi chứa đựng các vấn đề về cạnh tranh nước lớn, về an ninh năng lượng và biến đổi khí hậu. Bắc Cực không chỉ là nơi băng tan, mà là nơi trật tự thế giới mới đang được định hình.

Đối với Việt Nam, việc các cường quốc quan trọng nhất hiện nay là Mỹ, Nga, Trung Quốc đều can dự tại Bắc Cực, cạnh tranh với nhau nhằm kiểm soát khu vực, có quyền khai thác tài nguyên tại đây dẫn tới những bước điều chỉnh chiến lược chung ở cấp độ toàn cầu. Những ảnh hưởng địa - chính trị tại khu vực có tính lan tỏa, không chỉ ảnh hưởng trong phạm vi các nước có lãnh thổ ở Bắc Cực hay vùng cận Bắc Cực, mà còn lan tỏa đến mọi nơi khác trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

Hơn nữa, việc các tuyến đường hàng hải tại vùng Bắc Cực được tiếp cận thuận lợi hơn sẽ dẫn đến sự điều chỉnh trong các tuyến hoạt động thương mại do tính kinh tế của các tuyến hàng hải qua vùng Bắc Cực. Vị trí của Việt Nam có thể đóng vai trò mắt xích quan trọng trong tuyến hàng hải, nhất là tuyến hàng hải phía Nam, qua Trung Đông, Ấn

Độ Dương, eo biển Malacca và đến Đông Bắc Á. Do đó, việc mở ra tuyến hàng hải qua Bắc Cực có tác động về lâu dài đối với Việt Nam trong triển vọng phát triển dịch vụ vận tải đường biển. Hiện nay, Việt Nam đang thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Những nguồn lợi về khoáng sản, sinh học và năng lượng của biển và đại dương có một ý nghĩa quan trọng đối với nền kinh tế và hoạt động sống còn của cả hành tinh. Trong khai thác tài nguyên, thiên hướng hiện nay là bảo tồn tài nguyên trên đất liền và vùng biển của mình, vươn tầm ảnh hưởng ra xa hơn để khai thác tài nguyên trên đại dương. Vì thế, các nhà nghiên cứu dự báo rằng đại dương là một lĩnh vực đầy hứa hẹn đối với các hoạt động kinh tế và là nhân tố quan trọng nhất trong lĩnh vực địa chính trị, do đó sẽ trở thành địa bàn cạnh tranh khốc liệt để phân chia phạm vi ảnh hưởng trong tương lai. Bên cạnh những ý nghĩa địa chính trị, việc Mỹ triển khai chính sách Bắc Cực còn cung cấp những kinh nghiệm thực tiễn về việc xây dựng, triển khai chính sách biển của một cường quốc hàng đầu thế giới.

Chú thích:

(1). Vào tháng 01/2018, lần đầu tiên Trung Quốc công bố Sách Trắng Bắc Cực, cho rằng các vấn đề của Bắc Cực giờ đây “vượt ra ngoài các quốc gia trong Vòng cực Bắc hoặc bản chất của khu vực”. Trung Quốc tuyên bố nước này về mặt địa lý là “quốc gia cận Bắc Cực” (mặc dù đường biên giới gần nhất của Trung Quốc cách Bắc Cực 1.496 km) và do đó là “một bên liên quan quan trọng trong các vấn đề Bắc Cực”.

Tài liệu tham khảo

1. Tim Marshall. (2021). *Những tù nhân của địa lý*. NXB Hội Nhà văn, Hà Nội
2. Aaron-Matthew Lariosa. (2025). *Trumps Inks Deal for American and Finnish Yards to Deliver First Arctic Security Cutters by 2028*. USNI News. Truy cập ngày 8/11/2025, <https://news.usni.org/2025/10/09/trumps-inks-deal-for-american-and-finnish-yards-to-deliver-first-arctic-security-cutters-by-2028>
3. Bureau of Ocean Energy Management (n.d). *Critical Minerals on the Alaska OCS*. Truy cập ngày 20/11/2025, <https://www.boem.gov/marine-minerals/critical-minerals/critical-minerals-alaska-ocs>
4. Caliber.Az. (2024). *Russia, China denounce US seabed expansion as unlawful*. Caliber July 30, 2024. Truy cập ngày 20/11/2025, <https://caliber.az/en/post/russia-china-denounce-us-seabed-expansion-as-unlawful>
5. Defense Security Cooperation Agency. (2024). *New DOD Strategy Calls for Enhancements, Engagements, Exercises in Arctic*. Truy cập ngày 8/11/2025, <https://www.dsca.mil/Press-Media/Article-Display/Article/3982385/new-dod-strategy-calls-for-enhancements-engagements-exercises-in-arctic>
6. Diego Laje. (2024). *2024 Arctic Strategy: Military Capabilities, Alliances and Geopolitical Challenges*. Truy cập ngày 8/11/2025, <https://www.afcea.org/signal-media/2024-arctic-strategy-military-capabilities-alliances-and-geopolitical-challenges>
7. Dzirhan Mahadzir. (2025). *Russia, China Wrap Fifth Annual Joint Patrol*. U.S. Naval Institute. Truy cập ngày 8/11/2025, <https://news.usni.org/2025/08/25/russia-china-wrap-fifth-annual-joint-patrol>
8. Erdem Lamazhapov and Andreas Østhagen. (2025). *Alaska, not Greenland, should worry the United States in the Arctic*. Truy cập ngày 30/11/2025, <https://www.thearcticinstitute.org/alaska-greenland-should-worry-the-united-states-arctic/>

9. Ferdi Güçyetmez. (2024). *2024 US Arctic Strategy: Summary and Key Points*. TASAM. Truy cập ngày 8/11/2025, https://tasam.org/Files/Icerik/File/2024_U_S_Arctic_Strategy_Summary_and_Key_pdf_3e200373-fd73-47c5-bc32-138738da586a.pdf
10. Günther Handl (2013). *Northwest Passage (Canadian-American Controversy)*. Oxford Public International Law. Truy cập ngày 8/11/2025, <https://opil.ouplaw.com/display/10.1093/law:epil/9780199231690/law-9780199231690-e1328>
11. Homeland Security. (2025). *DHS Hosts Icebreaker Collaboration Effort Pact Ministerial Meeting to Advance Arctic Security and Maritime Dominance*. Truy cập ngày 20/11/2025, <https://www.dhs.gov/news/2025/11/19/dhs-hosts-icebreaker-collaboration-effort-pact-ministerial-meeting-advance-arctic>.
12. Kiel Pechko. (2025). *Rising Tensions and Shifting Strategies: The Evolving Dynamics of US Grand Strategy in the Arctic*. The Arctic Institute. Truy cập ngày 30/11/2025, <https://www.thearcticinstitute.org/rising-tensions-shifting-strategies-evolving-dynamics-us-grand-strategy-arctic/>
13. Kyle Rempfer. (2021). *Army's new Arctic strategy aims to build expeditionary capability*. Army Times. Truy cập ngày 8/11/2025, <https://www.armytimes.com/news/your-army/2021/03/17/armys-new-arctic-strategy-aims-to-build-expeditionary-capability/>
14. Maritime Fairtrade. (2025). *Arctic Strategy: A New Blueprint for Navy and Marine Corps Operations*. Truy cập ngày 28/11/2025, <https://maritimefairtrade.org/arctic-strategy-a-new-blueprint-for-navy-and-marine-corps-operations/>
15. Mary Murray (2025). *New capability advances 354th Maintenance Group air support*. Eielson Air Force Base. Truy cập ngày 8/11/2025, <https://www.eielson.af.mil/News/Display/Article/4315477/new-capability-advances-354th-maintenance-group-air-support/>
16. Michael Peck. (2025). *Greenland radars vulnerable to hypersonic missiles, critics warn*. Defense News, Oct 24, 2025. Truy cập ngày 8/11/2025, <https://www.defensenews.com/land/2025/10/24/greenland-radars-vulnerable-to-hypersonic-missiles-critics-warn/>
17. Michael R. Pompeo, Rovaniemi. (2019). *Looking North: Sharpening America's Arctic Focus*. United States Department of State. Truy cập ngày 8/11/2025, <https://2017-2021.state.gov/looking-north-sharpening-americas-arctic-focus/>
18. Michael Wenger. (2025). *The Complex Path to a New U.S. Icebreaker Fleet*. Polar Journal, July, 2025. Truy cập ngày 8/11/2025, <https://polarjournal.net/the-complex-path-to-a-new-u-s-icebreaker-fleet/>
19. SFA Oxford (n.d). *The Energy Transition in Alaska, United States*. Truy cập ngày 8/11/2025, <https://www.sfa-oxford.com/lithox/critical-minerals-policy-legislation/all-countries/north-america/united-states/alaska/>
20. United States Army. (2021). *Regaining arctic dominance*. Truy cập ngày 8/11/2025, https://www.army.mil/e2/downloads/rv7/about/2021_army_arctic_strategy.pdf
21. U.S. Department of Defense. (2024). *2024 Department of Defense Arctic Strategy*. DoD., Truy cập ngày 8/11/2025, <https://media.defense.gov/2024/Jul/22/2003507411/-1/-1/0/DoD-Arctic-Strategy-2024.pdf>
22. U.S. Department of State (n.d). *World Map of Extended Continental Shelf (ECS) Areas*. Truy cập ngày 20/11/2025, <https://www.state.gov/world-map-of-extended-continental-shelf-ecs-areas/>
23. White House. (2022). *National Strategy for the Arctic Region*. White House. Truy cập ngày 8/11/2025, <https://bidenwhitehouse.archives.gov/wp-content/uploads/2022/10/National-Strategy-for-the-Arctic-Region.pdf>